TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 13-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Phước Tân – Ông Võ Hoàng Nghiệp

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Hoàn Mỹ – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Phú, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn C; sinh năm: 1991 tại An Phú, An Giang. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Ấp P, xã PH, huyện An Phú, An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 06/12. Con ông: Huỳnh Văn Ư (đã chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1934. Có vợ và 01 con sinh năm 2020.

- Tiền sự: Chưa.

- Tiền án: Ngày 27/4/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Đánh bạc", đã chấp hành án xong ngày 03/02/2021, chưa được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại.

- *Người có quyền nghĩa vụ liên quan*:

1. Phan Văn C1, sinh năm 1982;

2. Võ Minh K, sinh năm 1987;

3. Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm 2011;

Cùng cư trú: Ấp T, xã K, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Người giám hộ cho cháu X là ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1985;

Cư trú: Ấp T, xã K, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1939

Nơi cư trú: Ấp TP, xã K, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2. Huỳnh Thị O, sinh năm 1993 (có mặt)

3. Lương Thị Ph (Lý), sinh năm 1979

Cùng cư trú: Ấp BBT, xã QT, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

4. Huỳnh Thị D, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Ấp A, xã K, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

(Tất cả vắng mặt, riêng bà O có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/8/2022, sau khi uống rượu, bị cáo C đến khu vực vườn xoài thuộc ấp TP, xã K An, huyện An Phú thì thấy 01 thanh niên, không xác định được nhân thân, đang sử dụng ứng dụng game "Tài Xỉu 2021" trên điện thoại để đánh bạc được thua bằng tiền nên C lấy 200.000 đồng tham gia đánh bạc và thắng được 720.000 đồng, tổng cộng 920.000 đồng nhưng bỏ tất cả trên chiếu bạc để tiếp tục chơi.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, thì Công an xã K, huyện An Phú đến địa điểm trên kiểm tra nên các đối tượng bỏ chạy tẩu thoát. Lực lượng chỉ phát hiện được bị cáo C và tang vật dùng vào việc đánh bạc nên lập biên bản ghi nhận sự việc.

Ngay sau đó, lực lượng Công an tiến hành mời tất cả các đối tượng có liên quan về trụ sở làm việc. Qua làm việc, các đối tượng thừa nhận hành vi vi phạm và tự nguyện giao nộp các tang vật có liên quan đến vụ việc nêu trên.

Qua xác minh nhân thân các đối tượng có liên quan, xác định được: Bị cáo Huỳnh Văn C đã bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xử phạt tù về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT – VKS.AP ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Huỳnh Văn C về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo có mặt, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin nhận lại tài sản là điện thoại và số tiền 23.933.000 đồng vì không dùng vào việc đánh bạc.

** Lời khai những người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

- Nguyễn Thị Mỹ X cho biết: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh do ông Nguyễn Văn M (cha ruột của X) mua cho để X dùng vào việc học online. Ngày 25/8/2022, có 01 người đàn ông lạ mặt mượn điện thoại nêu trên nên em đồng ý cho mượn, việc người này sử dụng điện thoại vào mục đích gì thì X không rõ. X xin nhận lại điện thoại.

** Lời khai người làm chứng:* trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự tuyên bị cáo C phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị xử phạt từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1.820.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, trả lại cho cháu X 01 điện thoại di động OPPO A15, trả lại bị cáo 23.933.000 đồng và 01 điện thoại di động OPPO A15 đã thu giữ.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo biết hành vi của mình là sai, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

Xét thấy: Những người tham gia tố tụng vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan cảnh sát Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng thu giữ được tại hiện trường và lời khai của những người có liên quan, người làm chứng. Thể hiện: Vào trưa ngày 25/8/2022, bị cáo Huỳnh Văn C (có 01 tiền án về tội "Đánh bạc") cùng một số đối tượng khác tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi tài xỉu online ăn thua bằng tiền tại khu vực vườn xoài thuộc ấp TP, xã K, huyện An Phú. Số tiền mà bị cáo tham gia đánh bạc là 920.000 đồng.

Căn cứ các quy định pháp luật, hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội "*Đánh bạc"*. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò của từng bị cáo thì thấy như sau:

Đánh bạc là một trong những tệ nạn trong xã hội, nó không những làm cho người tham gia bỏ bê lao động, sản xuất, chỉ trông chờ vào vận may, gây xáo trộn hoạt động bình thường trong cộng đồng dân cư mà còn kéo theo những tệ nạn khác như trộm cắp, cướp tài sản, nhiều gia đình ly tán vì hậu quả do nạn cờ bạc để lại... Do vậy, pháp luật hình sự nước ta đã quy định hành vi đánh bạc là tội phạm và những người tham gia đều phạm vào tội "Đánh bạc" được quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là những người có đầy đủ nhận thức, biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới mọi hình thức, trong đó có việc chơi tài - xỉu nhưng với ý thức hám lợi, sát phạt nhằm trục lợi từ các con bạc khác nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã bị Tòa án xử phạt tù về hành vi đánh bạc, lẽ ra phải sửa đổi, chí thú làm ăn để nuôi gia đình và con nhỏ, làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền mà không phải vất vả lao động nên tiếp tục phạm tội. Qua đó cũng cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Do vậy, khi lượng hình phải xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong thời gian tại ngoại không phạm tội mới, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của địa phương, không phạm tội mới - là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 41/CT-VKSAP-HS ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi mà bị cáo thực hiện, đồng thời đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định:

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo không gây nguy hại lớn, phạm tội ít nghiêm trọng và việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết. Do vậy, áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với hình phạt chính là phạt tiền là tương xứng với hành vi phạm tội và cũng có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo. Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, bị xử phạt tiền là hình phạt chính, do vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Đối với:

- Võ Minh K, Phan Văn C1 tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú đề nghị xử phạt hành chính là phù hợp.

- Những người thanh niên tham gia đánh bạc, do chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Nguyễn Thị Mỹ X, Trần Văn Đ cho các đối tượng liên quan mượn các công cụ, phương tiện. Tuy nhiên, X, Đ không biết các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú không xem xét, xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động OPPO A15, màu xanh, số IMEI 1 869559055688050, số IMEI 2 869559055688043, đã qua sử dụng (điện thoại thu trên chiếu bạc). Qua xác minh thì điện thoại là của cháu Nguyễn Thị Mỹ X, cho 01 thanh niên lạ mặt mượn và X không biết người thanh niên này dùng để đánh bạc trên mạng. Do vậy, trả lại cho cháu X.

- 01 (một) điện thoại di động OPPO A15, màu xanh đen, số IMEI 1 869868051127611, số IMEI 2 869868051127603, đã qua sử dụng (điện thoại thu trên

người bị cáo C). Qua xác minh không liên quan đến việc đánh bạc, vì vậy trả lại cho bị cáo.

- Tiền Việt Nam: 25.753.000 đồng (trong đó: tiền thu trên chiếu bạc 1.820.000 đồng, tiền thu trên người C 23.933.000 đồng). Đối với số tiền thu giữ trên người bị cáo kết quả điều tra cho thấy không liên quan đến tội phạm, vì vậy trả lại cho bị cáo. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc (trong đó có 920.000 đồng bị cáo khai là tiền dùng vào việc đánh bạc) tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 47 của Bộ luật hình sự; các Điều 106, 292, 293, 333 và 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho cháu Nguyễn Thị Mỹ X – do ông Nguyễn Văn M là người giám hộ, nhận: 01 điện thoại di động OPPO A15, màu xanh, số IMEI 1 869559055688050, số IMEI 2 869559055688043, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo C: 01 điện thoại di động OPPO A15, màu xanh đen, số IMEI 1 869868051127611, số IMEI 2 869868051127603, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam: 23.933.000 đồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 1.820.000 đồng.

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện do cơ quan Thi hành án dân sự huyện An Phú quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2023 và biên lai thu tiền số 0004641 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Bảo

* ***Nơi nhận***:
- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án, VKS tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- THADS H.An Phú;
- Cơ quan THA HS;
- Lưu HS – VP.